

TP. Trà Vinh, ngày 14 tháng 4 năm 2025

Số: 62/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 83/2025/TLST- HNGĐ ngày 03/4/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Kim H**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số G, L, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông **Lai Diệp T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số G, L, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Phạm Thị Kim H và ông Lai Diệp T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: bà Phạm Thị Kim H và ông Lai Diệp T thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: bà Phạm Thị Kim H và ông Lai Diệp T có một con chung thống nhất thoả thuận: bà H đồng ý giao con chung L, sinh ngày 14/4/2016 cho ông T tiếp tục nuôi dưỡng. Bà H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con L là 10.000.000 đồng/tháng (Mười triệu đồng) đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 03/4/2025.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: bà Phạm Thị Kim H và ông Lai Diệp T thống nhất không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

- Về nợ chung: bà Phạm Thị Kim H và ông Lai Diệp T thống nhất không có nợ chung, nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*): Bà Phạm Thị Kim H và ông Lai Diệp T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*), bà H tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông T; nên bà H phải chịu tổng cộng án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), và bà Phạm Thị Kim H phải nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nên được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại lai thu số 0001336, ngày 03/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều